

Đề số 1

Đề thi giữa học kì 2 môn Tiếng Việt lớp 4 theo Thông tư 22

A. KIỂM TRA ĐỌC(10 điểm)

I. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU KẾT HỢP KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT

(7 điểm). Thời gian làm bài : 30 phút

Đọc thầm bài văn sau:

NGƯỜI CHẠY CUỐI CÙNG

Cuộc đua ma ra tông hàng năm ở thành phố tôi thường diễn ra vào mùa hè. Nhiệm vụ của tôi là ngồi trong xe cứu thương, theo sau các vận động viên, phòng khi có ai đó cần được chăm sóc y tế. Anh tài xế và tôi ngồi trong xe, phía sau hàng trăm con người, chờ tiếng súng lệnh vang lên.

Khi đoàn người tăng tốc, nhóm chạy đầu tiên vượt lên trước. Chính lúc đó hình ảnh một người phụ nữ đập vào mắt tôi. Tôi biết mình vừa nhận diện được "người chạy cuối cùng". Bàn chân chị ấy cứ chụm vào mà đầu gối cứ đưa ra. Đôi chân tật nguyền của chị tưởng chừng như không thể nào bước đi được, chứ đừng nói là chạy.

Nhìn chị chật vật đặt bàn chân này lên trước bàn chân kia mà lòng tôi tự dưng thở giùm cho chị, rồi reo hò cổ động cho chị tiến lên. Tôi nửa muốn cho chị dừng lại nửa cầu mong chị tiếp tục. Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng.

Vạch đích hiện ra, tiếng người la ó ầm ĩ hai bên đường. Chị chậm chậm tiến tới, băng qua, giật đứt hai đầu sợi dây cho nó bay phấp phới sau lưng tựa như đôi cánh.

Kể từ hôm đó, mỗi khi gặp phải tình huống quá khó khăn tưởng như không thể làm được, tôi lại nghĩ đến "người chạy cuối cùng". Liên sau đó mọi việc trở nên nhẹ nhàng đối với tôi.

Câu 1.(M1- 0,5): Cuộc đua ma ra tông hàng năm ở thành phố thường diễn ra vào thời gian nào ?

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng :

- A. Mùa xuân
- B. Mùa hè
- C. Mùa thu
- D. mùa đông

Câu 2 (M2- 0,5) : "Người chạy cuối cùng" được nói tới trong cuộc đua là ai?

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất:

- A. Một người đàn ông
- B. Một người phụ nữ bình thường

C. Một người phụ nữ có đôi chân tật nguyền

D. Một người phụ nữ có đôi tay cứ chụm vào mà đầu gối cứ đưa ra

Câu 3(M1- 0,5): Nhiệm vụ của nhân vật "tôi" trong bài là gì?

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng :

A. Lái xe cứu thương

B. Chăm sóc y tế cho vận động viên

C. Bắn tiếng súng lệnh cho cuộc đua.

D. Reo hò cổ động cho chị tiến lên

Câu 4(M2- 0,5) : "Người chạy cuối cùng" trong bài đã làm việc gì?

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất :

A. Ngồi trong xe cứu thương suốt cuộc đua

B. Chậm chậm, kiên trì tiến về tới đích.

C. Hò reo cổ vũ cho cuộc đua.

D. Dừng lại vì đôi chân không thể bước đi được

Câu 5(M3-1,0) : Câu văn nào trong bài tả bàn chân của "người chạy cuối cùng" ?

.....

Câu 6(M4-1,0): Hình ảnh của "người chạy cuối cùng" có tác dụng như thế nào đối với tác giả?

.....

Câu 7(M1- 0,5): Từ trái nghĩa với từ "kiên trì" trong câu: "Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng." là từ gì?

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng :

A. kiên quyết

B. quyết tâm

C. nản chí

D. kiên định

Câu 8(M2- 0,5): Câu : "Khi đoàn người tăng tốc, nhóm chạy đầu tiên vượt lên trước." có chủ ngữ là gì ?

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng :

A. Khi đoàn người tăng tốc

B. Nhóm chạy

C. Nhóm chạy đầu tiên

D. Vượt lên trước

Câu 9(M3- 1,0) Cho câu: "Tôi reo hò, cổ động cho chị người phụ nữ khuyết tật tiến lên".

Em hãy viết lại câu trên có dùng dấu gạch ngang để đánh dấu bộ phận chú thích cho từ chỉ trong câu.

.....

.....

Câu 10 (M4 -1,0) : Em hãy đặt một câu khiến để động viên một người bạn gặp khó khăn trong hoạt động vui chơi hoặc học tập.

.....

II. KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG (3 điểm). Thời gian mỗi HS khoảng 2 phút

- Y/c HS đọc một đoạn của một bài tập đọc từ tuần 19 đến tuần 29, kết hợp hỏi một câu hỏi để tìm hiểu nội dung đoạn vừa đọc

Bài :

Nhận xét:

B. KIỂM TRA VIẾT (10 ĐIỂM)

I.CHÍNH TẢ - NGHE VIẾT (2 điểm). Thời gian 20 phút

HS viết bài : Khuất phục tên cướp biển (Từ con tức giận ...đến như con thú giữ nhốt chuồng – Trang 66)

II. TẬP LÀM VĂN(8 điểm)

Đề bài : Hãy tả một cây hoa em mà yêu thích.

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ 1

A. KIỂM TRA ĐỌC(10 điểm)

I. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU KẾT HỢP KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT (7 điểm)

1. B

2. C

3. B

4. B

5. HS viết câu: Bàn chân chị cứ chụm vào mà đầu gối cứ đưa ra.

6. HS tự diễn đạt. Gợi ý: Hình ảnh của “ người chạy cuối cùng” đã khiến cho trong những lúc tác giả gặp khó khăn tưởng chừng như không thể vượt qua, tác giả lại nghĩ đến....và mọi việc trở nên nhẹ nhàng hơn.

7. C

8.C

9. HS viết lại thành câu: Tôi reo hò, cổ động cho chị - người phụ nữ khuyết tật - tiến lên.

10. HS tự diễn đạt. Gợi ý: Bạn hãy cố lên nhé !

II.KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG (3 điểm)

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm : 1 điểm

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, cụm từ rõ nghĩa, đọc đúng tiếng, từ (đọc sai không quá 5 tiếng) : 1 điểm

- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc : 1 điểm

B. KIỂM TRA VIẾT(10 điểm)

I. CHÍNH TẢ : (2 điểm)

- Tốc độ đạt yêu cầu, chữ rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch đẹp: 1 điểm

- Viết đúng chính tả(không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm

III. TẬP LÀM VĂN(8 điểm)

* **Yêu cầu chung** : 1 điểm

- Bố cục rõ ràng: 0,5 điểm

- Tả được khái quát, chi tiết các bộ phận của cây có sáng tạo: 0,5 điểm

* **Yêu cầu cụ thể** : 7 điểm

1. Mở bài (1,0): Giới thiệu được cây hoa định tả (Cây gì, trồng ở đâu, ai trồng , vào dịp nào,...)

2. Thân bài (4,0)

a. Tả bao quát : Dáng vẻ, màu sắc: Cây cao hay thấp, to hay nhỏ, nhiều hoa hay ít hoa,...(1,0)

b. Tả chi tiết một số bộ phận của cây : Thân, gốc, rễ, cành, tán, hoa,...(1,0)

c. Tả cây kết hợp với không gian xung quanh như: chim chóc, nắng gió,..(1,0)

d. Những hoạt động của con người (chăm sóc cây, ngắm nghía trước vẻ đẹp của cây,...) (1,0)

3. Kết bài (1,0): Nêu được tác dụng của cây và tình cảm của người tả đối với cây.

- Chữ viết và trình bày sạch đẹp; diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, ít sai lỗi chính tả, ngữ pháp (1 điểm)

- Lưu ý : HS có thể không làm theo đúng trình tự trên nhưng đủ ý, lô gíc vẫn cho điểm tối đa.

HS khi tả chỉ chọn những điểm cơ bản, chọn lọc vẫn cho điểm tối đa.

- Bài làm không đúng thể loại, lạc đề cho 1 điểm